TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HSST
Ngày: 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hoàng Quốc Cường và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Ông Lê Nguyên Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

S - sinh năm: 1970 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 10, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T (c) và bà T1 (s); đã có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án:

- Ngày 26/12/2000, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 64/HSST, đã chấp hành xong hình phạt chính, nộp tiền án phí nhưng chưa thực hiện bồi thường cho bị hại theo quyết định trong bản án.

- Ngày 27/6/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 51/HSPT, đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Tiền sự: Ngày 14/01/2019, bị Công an phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC.

Nhân thân:

- Ngày 21/12/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 97/HSPT, đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Bà M - sinh năm: 1970; nơi cư trú: Số 464A đường K, quận K, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/9/2019, S đang đi bộ đến trước cửa hàng điện nước T tại số 464A đường K, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy không có người trông coi nên đã lén lút trộm cắp 01 máy hàn nhiệt hiệu Gomes GB-4060AC. Sau khi lấy được tài sản, S cầm máy hàn nhiệt trên tay, bỏ đi ra ngoài đường để chuẩn bị tẩu thoát thì bị chủ cửa hàng là chị M phát hiện rồi cùng người dân xung quanh bắt giữ và trình báo Công an phường T, quận K.

Tang vật tạm giữ:

- 01 máy hàn nhiệt hiệu Gomes GB-4060AC.

- 01 đĩa DVD-R chứa đoạn 01 video từ 09 giờ 57 phút đến 10 giờ 18 phút ghi lại hình ảnh đối tượng S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng T.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: Giá trị của 01 máy hàn nhiệt hiệu Gomes GB-4060AC là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)*.

Tại bản Kết luận giám định số: 05/GĐ-ĐV ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Dấu in vân tay ngón "Trỏ trái" trên danh, chỉ bản mang tên S, sinh ngày 20/11/1970, nơi cư trú: Tổ 10, phường Đ, do Công an quận Thanh Khê lập ngày 05/02/2020 mẫu cần giám định ký hiệu A so với dấu in vân tay ngón "tró trái" trên các danh, chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 là dấu vân tay của cùng một người.

Về vật chứng: Ngày 05/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại 01 máy hàn nhiệt hiệu Gomes GB-4060AC cho chủ sở hữu hợp pháp là chị M.

Từ những nội dung trên, tại Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố

bị cáo S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (*chín*) tháng đến 15 *(mười lăm)* tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà M đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐINH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo S tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 10h15' ngày 26/9/2019, lợi dụng sơ hở của bà M trong việc quản lý cửa hàng điện nước T tại số 464A đường K, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, bị cáo S đã trộm cắp được 01 máy hàn nhiệt hiệu Gomes GB-4060AC trị giá 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* thì bị phát hiện bắt giữ phạm tội quả tang.

[2] Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Bản thân bị cáo là người đã 03 lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng chưa được xóa án tích mà vẫn thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn phường H, quận S, thành phố Đà Nẵng vào ngày 07/01/2019. Do không phát hiện được nhân thân của bị cáo nên Công an phường Hòa Hải đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2019. Tuy nhiên, đến ngày 26/9/2019, bị cáo lại tiếp tục trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số: 39/CT-

VKS ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức và hiểu biết, đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn không thay đổi để tu dưỡng và rèn luyện, vì sự tham lam của bản thân mà thực hiện hành vi phạm tội vào ban ngày, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Xét thấy đối với bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung là phù hợp.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau đây: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử đã áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã lại 01 máy hàn nhiệt hiệu Gomes GB-4060AC cho bị hại là có căn cứ. Đối với vật chứng là 01 đĩa DVD-R hiện được kèm theo hồ sơ vụ án nên không phải xử lý.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo S 01 *(một)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2020). Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng ;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQ CSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.